

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/DSST
Ngày: 26/5/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Vui.**

2. Ông **Nguyễn Văn Vân.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GCD tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Phong**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-DS ngày 25/4/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Hồng T**, sinh năm 2000.(có mặt)

Địa chỉ: Ấp Láng, xã TT, huyện GCD, Tiền Giang

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã TP, huyện GCD, Tiền Giang.

* *Người làm chứng:* Anh **Nguyễn Trọng N**, sinh năm 2003. Địa chỉ: Khu phố DP, thị trấn TH, huyện GCD, Tiền Giang.(có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và bản tự khai đề ngày 24/01/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Hồng trình bày:*

Vào các ngày 01/01/2021, 06/11/2021, 07/11/2021 và ngày 06/01/2022 ông Nguyễn Văn T có vay của anh T số tiền lần lượt là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng), 31.000.000 đồng (ba mươi một triệu đồng), 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), 52.000.000 đồng (năm mươi hai triệu đồng), có làm biên nhận vay tiền. Tổng cộng số tiền ông Nguyễn Văn T vay của anh T là 183.000.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu đồng) với lãi suất là 03 % (ba phần trăm)/tháng, hình thức là trả lãi hàng tháng có ông Nguyễn Trọng N chứng kiến. Từ ngày 01/01/2021 đến nay ông T chỉ trả lãi cho anh T 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) và đến nay không có trả lãi nữa. Anh T nhiều lần yêu cầu ông T trả lại số tiền vốn tổng cộng là 183.000.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu đồng) nhưng ông T nhiều lần hứa hẹn đến nay chưa trả cho anh T, hứa là anh T khởi kiện ra Tòa sẽ trả cho anh T số tiền trên.

Nay anh Nguyễn Hồng T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện GCD giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T trả số tiền đã vay tổng cộng là 183.000.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu đồng), không tính lãi, thực hiện một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn Nguyễn Văn T vắng mặt nhưng có nộp bản tự khai:*

Anh Nguyễn Văn T cho biết anh Nguyễn Hồng T có mở đá gà mạng. Anh Dũng ở TP có thuê 01 căn nhà của ai nhưng anh T không rõ, chỉ biết nhà nằm ở Cầu Móng thuộc xã Tân Tây. Anh T là người chơi đá gà mạng với số tiền mặt là 30.000.000 đồng, sau đó anh T thua 130.000.000 đồng, anh T không còn tiền để chung nên anh T và Hiếu có xuống nhà đòi tiền của mẹ anh T, Do mẹ anh T không có tiền trả nên anh T và Hiếu có hăm dọa mẹ anh T. Sau đó anh T có kiếm được anh T ở quán cà phê Bảy Lệ ở ấp 8, xã TP, đánh anh T tại quán và lôi anh T lên xe và chở anh T đến nhà trọ mới xây ở Tân Trung. Đến nơi anh T tiếp tục đánh anh T và bắt anh T ký giấy nợ là 183.000.000 đồng. Do đây là số tiền đá gà mạng và anh T không có vay mượn nên anh T không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của anh T.

** Người làm chứng Nguyễn Trọng N có đơn xin vắng mặt nhưng có nộp bản tự khai:*

Vào các ngày 01/01/2021, 06/11/2021, 07/11/2021 và ngày 06/01/2022 anh Nhân có chứng kiến anh Nguyễn Văn T có vay của anh Nguyễn Hồng T số tiền lần lượt là 90.000.000 đồng, 31.000.000 đồng, 10.000.000 đồng, 52.000.000 đồng. Tổng cộng anh T vay của ông T là 183.000.000 đồng, lãi suất 3%/tháng, hình thức trả lãi hằng tháng. Anh T mượn tiền anh T là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, không có chuyện anh T cưỡng ép anh T ký vào các giấy mượn tiền do anh T chơi cờ bạc thua nên mượn tiền của anh T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GCD phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Nguyễn Văn T trả cho anh Nguyễn Hồng T số tiền 183.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Hồng T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, theo đó anh T yêu cầu anh Nguyễn Văn T trả số tiền vay 183.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Xét, theo nội dung 04 biên nhận ngày 01/01/2021, 06/11/2021, 07/11/2021 và ngày 06/01/2022, anh Nguyễn Hồng T cho anh Nguyễn Văn T vay số tiền lần lượt là 90.000.000 đồng, 31.000.000 đồng, 10.000.000 đồng, 52.000.000 đồng, nhưng không thỏa thuận mức lãi suất khi vay, có người làm chứng là anh Nguyễn Trọng N và anh T có

ký tên vào 04 biên nhận vay tiền. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Nguyễn Hồng T xác định anh và anh T có thỏa thuận miệng với mức lãi suất là 3%/tháng và bị đơn Nguyễn Văn T có trả một lần lãi suất với số tiền 4.500.000 đồng. Ngoài ra bị đơn anh Nguyễn Văn T có làm đơn khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích và đánh bạc tại công an huyện GCD do số tiền 183.000.000 đồng không phải là tiền anh vay mà là số tiền do anh đá gà qua mạng và bị anh Nguyễn Hồng T đánh đập, đe dọa anh T ký tên vào 04 biên nhận vay tiền. Qua xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra huyện GCD đã thụ lý sự việc trên, sau khi xác minh, điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra huyện GCD ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự do không có căn cứ phạm tội.

[4] Bị đơn Nguyễn Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không nộp bản tự khai, không đưa ra tài liệu, chứng cứ phản đối yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa là đã từ bỏ quyền lợi của mình, đồng thời đây cũng là những tình tiết và sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Do đó, nguyên đơn anh Nguyễn Hồng T yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Văn T trả số tiền 183.000.000 đồng, là có căn cứ.

[6] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GCD, là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị đơn Nguyễn Văn T phải nộp 9.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Do yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Hồng T được chấp nhận nên được hoàn lại tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Hồng T.

- Buộc anh Nguyễn Văn T phải trả cho anh Nguyễn Hồng T số tiền vốn 183.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn T chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 9.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Nguyễn Hồng T số tiền 4.575.000 đồng theo biên lai thu số 0007571 ngày 09/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

Anh Nguyễn Hồng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện GCD;
- Chi cục THADS huyện GCD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Quốc An